TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 172/2019/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 16 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 195/2019/TLST - HNGĐ ngày 02/8/2019 về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Văn C - sinh năm 1961

2. Bà Đỗ Thị N - sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Số nhà 420C, Tổ 04, đường Hoàng Liên, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N kết hôn với nhau ngày 24/10/1984, hôn nhân trên C sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Sa Pa, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn ông C, bà N sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong công việc tạo dựng cuộc sống dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung. Đến nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy vợ chồng ông, bà đã thỏa thuận cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với qui định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N đều xác nhận trong thời gian chung sống với nhau ông, bà có với nhau 02 con chung là chị Nguyễn Ngọc Lan, sinh năm 1985 và chị Nguyễn Thị Kim Huệ, sinh năm 1990. Hiện nay, các con của ông C và bà N đều đã đủ 18 tuổi vì vậy ông, bà không đề nghị

Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông, bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N. Hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị N mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AB/2012/0006230 ngày 02/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai (2);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- UBND thị trấn Sa Pa-H.Sa Pa;
(Kết hôn 24/10/1984);
- UBND phường Kim Tân-TP Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ; tập QĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Tùng